



CÂU LIÊN ĐỘNG

Khẳng định

1. 丽丽去图书馆书。
2. 小明来学校学习汉语。

CT ĐÚC KẾT

Phủ định

1. 他不用英语讲课。
2. 小王没找我谈心。

CT ĐÚC KẾT